

Ngày 14/09/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
VCB: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

* VCB: Ngày 28/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016 của Ngân hàng TMCP Vietcombank (VCB – HOSE), ngày đăng ký cuối cùng là 29/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 16/10/2017.

DPR: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

* DPR: Ngày 26/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 3 năm 2016 của CTCP Cao su Đồng Phú (DPR – HOSE), ngày đăng ký cuối cùng là 27/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 10/10/2017.

CEE: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

* CEE: Ngày 27/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016 của CTCP Xây dựng hạ tầng CII (CEE – HOSE), ngày đăng ký cuối cùng là 28/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/10/2018.

SD9: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%

* SD9: Ngày 19/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016 của CTCP Sông Đà 9 (SD9 – HNX), ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/9/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Thị trường ống thép Việt Nam khởi sắc trong 8 tháng đầu năm

Theo báo cáo tổng quan tình hình thị trường thép của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong tháng 8/2017, sản xuất ống thép của các thành viên đạt 208.032 tấn, tăng 21,7% so với cùng kỳ năm 2016. Sản lượng bán hàng ống thép của các thành viên VSA đạt 208.144 tấn, tăng nhẹ so với tháng trước và tăng 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/14/768065/thi-truong-ong-thep-viet-nam-khoi-sac-trong-8-thang-dau-nam.aspx>

Đề nghị bổ sung các sản phẩm màng túi nilong từ nhựa PE vào đối tượng chịu thuế

Về nội dung cụ thể, đối với túi ni lông thuộc diện chịu thuế, đa số ý kiến trong Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách đề nghị cần bổ sung các sản phẩm màng ni lông, tấm ni lông, dải ni lông, cuộn ni lông dạng ống... được làm từ màng nhựa polyetylen (PE) vào đối tượng chịu thuế tương tự như túi, bao bì để bảo đảm thống nhất với việc sửa đổi về đối tượng chịu thuế đối với dung dịch HCFC. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/14/768066/de-nghi-bo-sung-cac-san-pham-mang-tui-nilong-tu-nhua-pe-vao-doi-tuong-chiu-thue.aspx>

Ngày 14/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.441 đồng, tăng 3 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 14/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.441 đồng, tăng tiếp 3 đồng so với sáng qua. Đây là phiên thứ ba liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh tăng. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay hầu như không có biến động. Cụ thể, mở cửa giao dịch sáng nay Vietcombank, Vietinbank, BIDV, DongABank, ACB tiếp tục niêm yết ở mức 22.690-22.760 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 14/09: Giá vàng SJC ở mức 36,48 - 36,70 triệu đồng/lượng

Lúc 8h56 sáng nay (14/9), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,48 - 36,70 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 80 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với sáng qua. Ở thời điểm cập nhật lúc 7h00 sáng theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay đang ở mức 1.321,50 USD/ounce, giảm 0,7% so với mức chốt phiên hôm thứ Ba là 1.331,40 USD/ounce.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 39.32	22,158.18
	Nasdaq	↑ 5.91	6,460.19
	S&P 500	↑ 1.89	2,498.37
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -6.70	7,373.00
	DAX	↓ -28.43	12,553.60
	CAC 40	↓ -7.72	5,209.87
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -58.38	19,807.44
	Hang Seng	↓ -116.88	27,777.20
	Shanghai	↑ 6.05	3,385.54

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 14/09/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 13/09: Chỉ số Dow Jones tăng 0.18%, lên 22,158.18 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tiến 39.32 điểm (tương đương 0.18%) lên 22,158.18 điểm, chỉ số S&P 500 nhích 1.89 điểm (tương đương 0.08%) lên 2,498.37 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 5.91 điểm (tương đương 0.09%) lên 6,460.19 điểm.

Ngày 13/09: Dầu Brent tăng 1.6%, lên 55.16 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex cộng 1.07 USD (tương đương 2.2%) lên 49.30 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 09/08/2017. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn tiến 89 xu (tương đương 1.6%) lên 55.16 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất từ giữa tháng 4/2017.

Ngày 14/09/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+3,54/+0,44%**

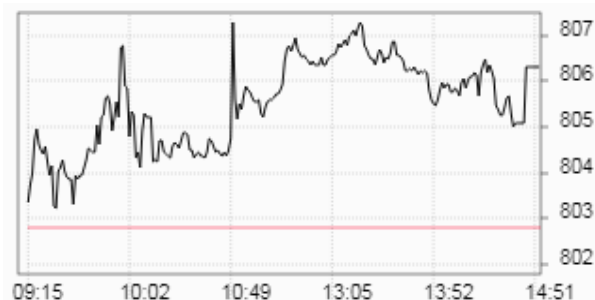
Giá trị (điểm) ↑ **806.32**

Khối lượng (cp) **162,902,332**

Giá trị (tỷ đồng) **3,716.63**

Số cp tăng giá ↑ **151**

Số cp giảm giá ↓ **113**

Số cp đứng giá → **79**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
APC	37.2	39.8	39.8	37.1	82,210	↑ 7.0%
MCP	26	26.8	26.8	26	24,670	↑ 7.0%
HU1	6.3	6.3	6.3	6.3	10	↑ 7.0%
PAC	51	54	54	50.6	349,170	↑ 6.9%
PNC	16.2	16.2	16.2	16.2	20	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-0,05/-0,05%**

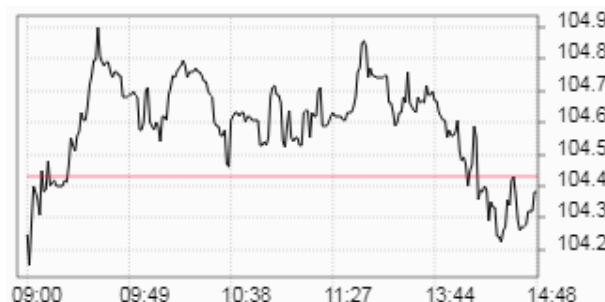
Giá trị (điểm) ↓ **104.38**

Khối lượng (cp) **70,237,630**

Giá trị (tỷ đồng) **805.16**

Số cp tăng giá ↑ **100**

Số cp giảm giá ↓ **76**

Số cp đứng giá → **198**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DST	32	35.2	35.2	32	2,503,700	↑ 10.0%
C69	7.9	8.8	8.8	7.8	700,000	↑ 10.0%
HST	6.6	6.6	6.6	6.6	100	↑ 10.0%
SJ1	16.7	20.3	20.3	16.7	700	↑ 9.7%
PCT	7.2	7.9	7.9	7.2	700	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	7,949,470	515,419
BÁN	15,227,530	1,448,411
MUA - BÁN	-7,278,060	-932,992

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 14/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 126,52 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 114,46 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 12,06 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 14/09/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 13/09/2017): 2,045,018.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 13/09/2017): 802.78 điểm

Cập nhật ngày 14/09/2017

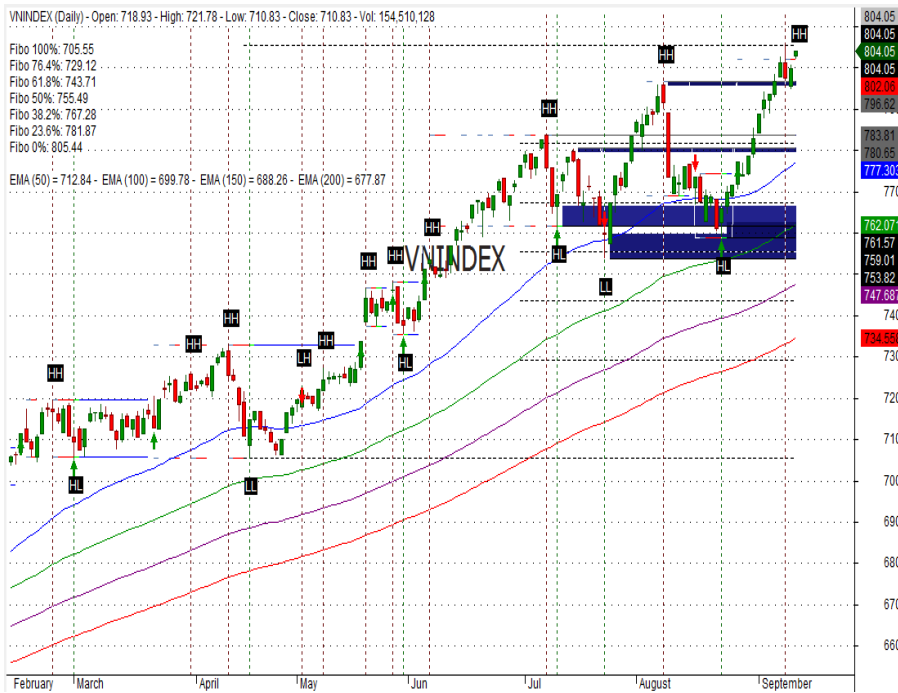
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.5%	1,451,453,429	148.2	148.3	0.1	0.1%	805,690	0.06
SAB	8.7%	641,281,186	277.3	272.5	-4.8	-1.7%	36,910	-1.21
VCB	6.7%	3,597,768,575	38.05	38.3	0.3	0.7%	2,432,090	0.35
GAS	6.2%	1,913,950,000	66.6	69	2.4	3.6%	935,560	1.80
VIC	6.2%	2,637,707,954	48.1	49.15	1.1	2.2%	1,038,060	1.09
PLX	4.3%	1,293,878,081	68.7	68.4	-0.3	-0.4%	709,380	-0.15
BID	3.4%	3,418,715,334	20.5	20.65	0.2	0.7%	1,630,270	0.20
CTG	3.4%	3,723,404,556	18.6	18.75	0.2	0.8%	1,563,930	0.22
MSN	3.1%	1,147,496,374	56	56.3	0.3	0.5%	566,010	0.14
VPB	2.4%	1,332,689,035	37.5	37.45	-0.1	-0.1%	268,880	-0.03
ROS	2.4%	430,000,000	115	116.1	1.1	1.0%	4,099,560	0.19
HPG	2.3%	1,264,255,417	36.9	36.7	-0.2	-0.5%	2,979,310	-0.10
VJC	2.0%	300,000,000	134.3	137.7	3.4	2.5%	927,040	0.40
MBB	1.9%	1,712,740,909	23	23.1	0.1	0.4%	2,064,800	0.07
BVH	1.9%	680,471,434	56.4	56	-0.4	-0.7%	215,670	-0.11
NVL	1.7%	589,369,234	60	60.3	0.3	0.5%	1,853,780	0.07
BHN	1.1%	231,800,000	100.3	97	-3.3	-3.3%	104,660	-0.30
FPT	1.1%	461,723,054	48.75	48.35	-0.4	-0.8%	857,090	-0.07
MWG	0.9%	153,950,927	114.5	114.5	0.0	0.0%	383,810	0.00
STB	0.8%	1,485,215,716	11.5	11.7	0.2	1.7%	2,108,820	0.12

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 14/09/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash

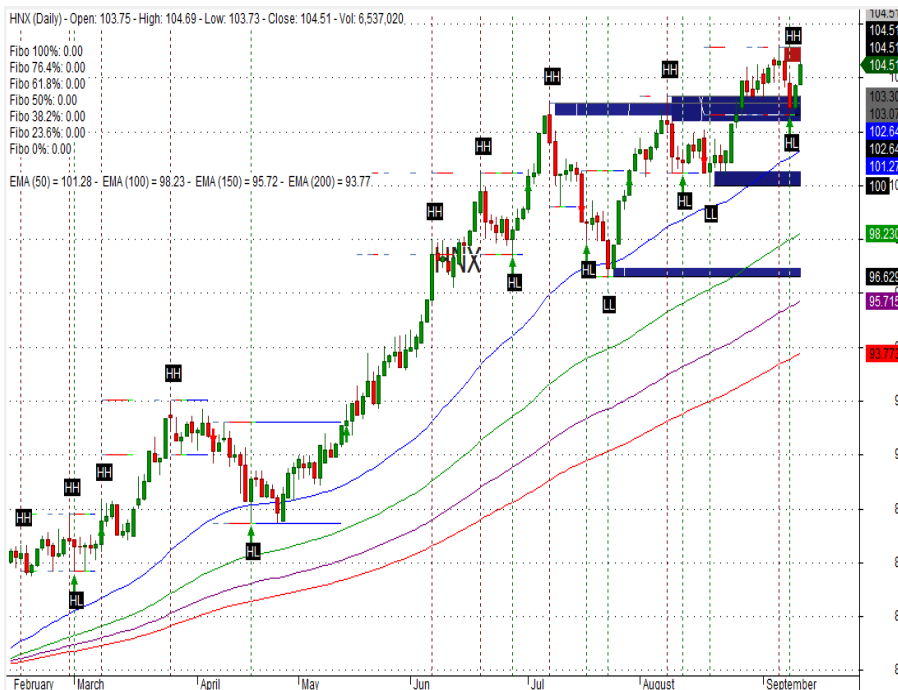
70% stocks

Vùng mua: 800 - 805

Vùng chốt lời ngắn hạn:

810 - 815

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 103.0 - 104.0

Vùng chốt lời ngắn hạn:

105.0 - 106.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 810 - 815 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 800 - 805 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 800. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 790 - 795 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 810 - 815 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 820 - 825 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 105.0 - 106.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 103.0 - 104.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 103.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 101.0 - 102.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 105.0 - 106.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 107.0 - 108.0 điểm.

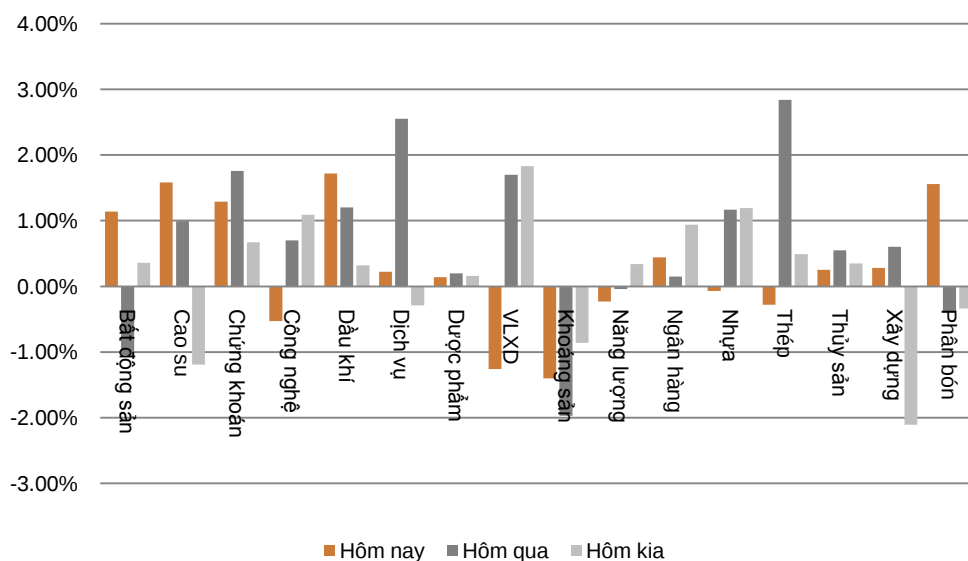
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 14/09/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.14%
Cao su	↑ 1.58%
Chứng khoán	↑ 1.29%
Công nghệ	↓ -0.53%
Dầu khí	↑ 1.72%
Dịch vụ	↑ 0.22%
Dược phẩm	↑ 0.14%
VLXD	↓ -1.26%
Khoáng sản	↓ -1.40%
Năng lượng	↓ -0.23%
Ngân hàng	↑ 0.44%
Nhựa	↓ -0.07%
Thép	↓ -0.28%
Thủy sản	↑ 0.25%
Xây dựng	↑ 0.28%
Phân bón	↑ 1.56%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	25.05	25.45	↑ 0.4	↑ 1.6%	4,068,280
	VCI	57.9	56.3	↓ -1.6	↓ -2.8%	57,710
	HCM	38.9	40.85	↑ 2.0	↑ 5.0%	1,562,490
	VND	21.9	22.4	↑ 0.5	↑ 2.3%	647,850
	KLB	9	9	→ 0.0	→ 0.0%	11,000
Dầu khí	GAS	66.6	69	↑ 2.4	↑ 3.6%	935,560
	PLX	68.7	68.4	↓ -0.3	↓ -0.4%	709,380
	PVI	32.7	33	↑ 0.3	↑ 0.9%	338,290
	PVS	16.2	16.4	↑ 0.2	↑ 1.2%	2,089,020
	PVD	13.65	13.7	↑ 0.1	↑ 0.4%	1,801,820
Phân bón	DPM	22.65	23	↑ 0.4	↑ 1.6%	1,782,710
	DCM	13.45	13.65	↑ 0.2	↑ 1.5%	2,539,480
	BFC	40	41.7	↑ 1.7	↑ 4.3%	256,610
	LAS	15.3	15.6	↑ 0.3	↑ 2.0%	366,200
	DGC	33.8	33.8	→ 0.0	→ 0.0%	35,580
	SFG	14.3	14.3	→ 0.0	→ 0.0%	54,540

Cập nhật ngày 14/09/2017

Ngày 14/09/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 1.71%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 0.14%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 2.40%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 1.36%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 4.64%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 2.42%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.60%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 1.31%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -3.57%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -1.37%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 0.03%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 2.39%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 4.63%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 0.37%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -0.09%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -0.82%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 14/09/2017

Ngày 14/09/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	49.3239 ↑	0.02% ↑	0.52% ↑	3.78% ↑	12.38%	14/09/2017
Brent	54.9601 ↓	-0.16% ↑	0.85% ↑	8.18% ↑	17.95%	14/09/2017
Natural gas	3.0506 ↓	-0.03% ↑	2.30% ↑	3.91% ↑	4.19%	14/09/2017
Gasoline	1.632 ↓	-0.72% ↓	-1.74% ↑	3.33% ↑	14.11%	14/09/2017
Heating oil	1.7739 ↑	0.12% ↓	-0.64% ↑	10.95% ↑	25.31%	14/09/2017
Ethanol	1.5557 ↓	-0.64% ↑	1.95% ↑	0.30% ↑	3.92%	14/09/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1326.0714 ↑	0.04% ↓	-1.68% ↑	4.31% ↑	0.94%	14/09/2017
Silver	17.7558 ↑	0.03% ↓	-1.68% ↑	7.10% ↓	-6.15%	14/09/2017
Platinum	976.65 ↓	-0.03% ↓	-2.63% ↑	1.21% ↓	-5.41%	14/09/2017
Palladium	942.47 ↑	0.58% ↓	-1.31% ↑	6.43% ↑	44.00%	14/09/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Rubber	227.70 ↓	-1.09% ↑	5.27% ↑	7.05% ↑	45.87%	14/09/2017
Oat	220.6436 ↓	-7.74% ↓	-5.40% ↓	-14.56% ↑	27.54%	14/09/2017
Soybeans	952.7737 ↑	0.16% ↓	-1.06% ↑	3.39% ↑	0.26%	14/09/2017
Wheat	417.5377 ↑	0.16% ↑	1.05% ↓	-2.71% ↑	4.59%	14/09/2017
Cotton	69.98 ↓	-1.03% ↓	-7.02% ↑	2.16% ↑	3.31%	14/09/2017
Rice	12.5879 ↓	-2.63% ↓	-1.03% ↑	2.02% ↑	27.49%	14/09/2017
Cheese	1.655 ↓	-0.12% ↓	-0.18% ↓	-0.60% ↓	-5.86%	14/09/2017
Palm Oil	2892 ↑	2.63% ↑	6.32% ↑	8.40% ↑	2.08%	14/09/2017
Milk	16.27 ↓	-0.06% ↓	-0.43% ↓	-1.39% ↓	-1.09%	14/09/2017
Coffee	136.4 ↑	2.75% ↑	6.98% ↓	-0.40% ↓	-9.97%	14/09/2017
Wool	1556 →	0.00% ↓	-0.13% ↑	0.39% ↑	18.69%	14/09/2017
Tea	3.72 ↑	11.04% ↑	12.05% ↑	10.06% ↑	29.17%	14/09/2017
Orange Juice	155.35 ↓	-1.24% ↑	10.33% ↑	14.19% ↓	-20.54%	14/09/2017
Lumber	378.9 ↓	-4.89% ↓	-2.85% ↑	2.32% ↑	22.23%	14/09/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	107.55 ↑	1.20% ↑	2.72% ↓	-1.38% ↑	1.65%	14/09/2017
Bitumen	2340 ↑	0.17% ↓	-3.94% ↓	-5.34% ↑	46.62%	14/09/2017
Cobalt	60550 →	0.00% ↓	-0.33% ↑	6.70% ↑	126.36%	14/09/2017
Lead	2278.75 →	0.00% ↓	-1.19% ↓	-1.61% ↑	20.95%	14/09/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 14/09/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).

Ngày 14/09/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 14/09/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 14/09/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 14/09/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
14/09/2017	15/09/2017	29/09/2017	PVI	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	34.6	0 (0%)
14/09/2017	15/09/2017	29/09/2017	SVC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	45	1.4 (3.21%)
14/09/2017	15/09/2017	24/10/2017	VNC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	40.5	0 (0%)
14/09/2017	15/09/2017	#REF!	SZL	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
14/09/2017	15/09/2017	22/09/2017	BSI	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	15.1	0 (0%)
14/09/2017	15/09/2017	06/10/2017	DIH	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	11.4	0.1 (0.88%)
n/a	n/a	14/09/2017	S74	HNX	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	0.4 (4.94%)	0.4 (4.94%)
14/09/2017	15/09/2017	n/a	TNM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	3.6	0 (0%)
14/09/2017	15/09/2017	20/10/2017	TNM	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	3.6	0 (0%)
14/09/2017	15/09/2017	n/a	IDV	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 40%	n/a	n/a
14/09/2017	15/09/2017	04/10/2017	ALV	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
14/09/2017	15/09/2017	04/10/2017	ALV	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	12.5	-0.2 (-1.57%)
14/09/2017	15/09/2017	04/10/2017	ALV	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
14/09/2017	15/09/2017	28/09/2017	DLT	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	13.3	0 (0%)
14/09/2017	15/09/2017	27/09/2017	SGN	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	154	-0.9 (-0.58%)
14/09/2017	15/09/2017	n/a	SVG	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	3.7	0 (0%)
14/09/2017	15/09/2017	n/a	PWS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	14/09/2017	G36	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 50,600,000 CP	9.9	0 (0%)
15/09/2017	18/09/2017	10/10/2017	HRT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	4.2	0.2 (5%)
15/09/2017	18/09/2017	02/10/2017	QHW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	28.5	0 (0%)
15/09/2017	18/09/2017	09/10/2017	VLG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	6.5	-0.5 (-7.14%)
n/a	n/a	15/09/2017	DVH	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 6,650,000 CP	8.7	0 (0%)

Cập nhật ngày 14/09/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.